

Biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại trường Cao đẳng du lịch Hà Nội : Luận văn ThS. Giáo dục học: 60 14 05 / Phạm Thị Hà Anh ; Nghd. : TS. Nguyễn Thị Ngọc Bích

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trước những nhu cầu của quá trình hội nhập khu vực và quốc tế, ngoại ngữ càng có vai trò quan trọng trong cuộc sống hàng ngày cũng như trong sự nghiệp giáo dục đào tạo.

Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội luôn luôn quan tâm đến chất lượng đào tạo. Một trong nhiệm vụ của nhà trường là “Đào tạo ra một đội ngũ nhân viên Khách sạn – nhà hàng du lịch thành thạo nghiệp vụ và giỏi ngoại ngữ”. Trên thực tế, hoạt động dạy ngoại ngữ vẫn luôn là mối quan tâm đáng lo ngại ở trường Cao đẳng Du lịch Hà nội. Để nâng cao trình độ ngoại ngữ cho sinh viên cũng đồng nghĩa với việc nâng cao chất lượng dạy- học tiếng Anh, đòi hỏi phải có giải pháp hữu hiệu.

Với những lí do nêu trên, tôi chọn đề tài: ***“Biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại trường Cao đẳng du lịch Hà Nội.”***

2. Mục đích nghiên cứu

Đề xuất các biện pháp quản lý nâng cao chất lượng hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại trường Cao đẳng du lịch Hà Nội.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Hoạt động dạy học tiếng Anh tại trường Cao đẳng Du lịch Hà nội.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại trường Cao đẳng du lịch Hà Nội.

4. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài đi sâu nghiên cứu thực trạng công tác quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành quản trị nhà hàng - khách sạn tại trường Cao đẳng du lịch Hà Nội.

5. Giả thuyết khoa học

Quá trình đổi mới phương pháp dạy học tiếng Anh chuyên ngành quản trị kinh doanh nhà hàng- khách sạn tại trường Cao đẳng Du lịch Hà nội sẽ thực sự có kết quả tốt nếu có được những biện pháp quản lý dựa trên thuyết quản lý nhà trường, quản lý sự thay đổi và các biện pháp đó có tính hiện thực, khả thi, phù hợp với thực tiễn của trường.

6. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Hệ thống hoá cơ sở lý luận về quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành.
- Khảo sát đánh giá thực trạng công tác quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội.
- Đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động dạy tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội.
- Khảo sát tính cấp thiết và khả thi của các biện pháp đã đề xuất.

7. Phương pháp nghiên cứu

- Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận
- Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

8. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và khuyến nghị, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, nội dung chính của luận văn được trình bày trong 3 chương

Chương 1: Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại trường Cao đẳng nghề

Chương 2: Đánh giá thực trạng Quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành Quản trị kinh doanh Khách sạn - nhà hàng tại trường Cao đẳng Du lịch – Hà Nội.

Chương 3: Biện pháp Quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành Quản trị kinh doanh Khách sạn - nhà hàng tại trường Cao đẳng Du lịch – Hà Nội.

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ

1.1. Các khái niệm cơ bản của vấn đề nghiên cứu

1.1.1. *Quản lý; chức năng quản lý*

1.1.1.1. *Quản lý*

Hoạt động quản lý bắt nguồn từ sự phân công và hợp tác lao động. Chính sự phân công và hợp tác lao động để có hiệu quả nhiều hơn, năng suất cao hơn trong công việc đòi hỏi phải có sự chỉ huy phối hợp, điều hành, kiểm tra và điều chỉnh; và trong hoạt động quản lý luôn luôn có vai trò của người đứng đầu- của nhà quản lý. Hoạt động của nhóm người quản lý là phối hợp một cách nhịp nhàng những nỗ lực của các thành viên nhằm đạt được mục tiêu cao nhất mà tổ chức đề ra.

1.1.1.2. *Chức năng quản lý*

Bốn chức năng cơ bản của hoạt động quản lý được bàn đến trong hầu hết các nghiên cứu là: Lập kế hoạch; tổ chức; chỉ đạo; kiểm tra. Bốn chức năng quản lý này luôn có quan hệ biện chứng hữu cơ với nhau. Khi hoạt động quản lý được tiến hành thì chúng đều được triển khai, bởi một điều tất yếu là bất cứ người quản lý nào cũng phải làm công việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá để điều chỉnh.

1.1.2. *Quản lý giáo dục; quản lý nhà trường*

1.1.2.1. *Quản lý giáo dục*

Theo lý luận của giáo dục hiện đại thì cụm từ quản lý Giáo dục được hiểu như việc thực hiện đầy đủ các chức năng kế hoạch hóa, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra đối với toàn bộ các hoạt động giáo dục. Quan hệ cơ bản của quản lý giáo dục là quan hệ của người quản lý với người dạy và người học trong hoạt động giáo dục. Các mối quan hệ khác biểu hiện trong quan hệ giữa các cấp bậc quản lý, giữa người với vật (cơ sở vật chất, điều kiện trong giáo dục)

Quản lý Giáo dục là quá trình tác động có tính định hướng của chủ thể quản lý lên các thành tố tham gia vào quá trình hoạt động giáo dục nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

1.1.2.2. Quản lý nhà trường

Quản lý nhà trường thực chất là quản lý giáo dục trên tất cả các mặt, các khía cạnh liên quan đến hoạt động giáo dục trong phạm vi nhà trường. Đó là một hệ thống những hoạt động có mục đích, có kế hoạch hợp quy luật của chủ thể quản lý giáo dục để đạt tới mục tiêu giáo dục đặt ra đối với ngành giáo dục trong từng giai đoạn phát triển đất nước.

Quản lý Nhà trường bao gồm:

- Quản lý chương trình dạy học (DH) và giáo dục của nhà trường.
- Quản lý học sinh (HS) (quản lý các hoạt động của HS).
- Quản lý giáo viên (GV) (quản lý việc thực thi và phát triển nghề nghiệp của người thầy).
- Quản lý cơ sở vật chất (CSVCh), thiết bị dạy học, thư viện của nhà trường, đảm bảo cho Nhà trường hoạt động để đạt được mục tiêu giáo dục đề ra.

1.1.3. Hoạt động dạy học, quá trình dạy học, quản lý hoạt động dạy học

1.1.3.1. Hoạt động dạy học

Hoạt động dạy học: Dạy học gồm hai hoạt động gắn bó mật thiết đó là hoạt động dạy của thầy và hoạt động học của người học. Dạy và học có những mục đích tự thân đặc trưng. Nếu học nhằm vào việc chủ động chiếm lĩnh khoa học thì dạy lại có mục đích là điều khiển sự học tập.

Hoạt động dạy học giúp người học lĩnh hội tri thức, hình thành và phát triển nhân cách của người học. Vai trò chủ đạo của hoạt động dạy học được biểu hiện với ý nghĩa là tổ chức và điều khiển hoạt động học của người học, giúp người học nắm được kiến thức, hình thành kỹ năng, thái độ. Hoạt động dạy học có chức năng kép là truyền đạt và điều khiển. Nội dung, chương trình dạy học theo một quy định bắt buộc và được thống nhất trong mỗi cấp học.

1.1.3.2. Quá trình dạy học

Dạy học là bộ phận của quá trình sư phạm tổng thể, là một trong những con đường để thực hiện mục đích giáo dục. Quá trình dạy học (QTDH) được tổ chức trong Nhà trường bằng phương pháp sư phạm đặc biệt, nhằm trang bị cho HS hệ thống kiến thức khoa học và hình thành hệ thống kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

1.1.3.3. Quản lý hoạt động dạy học (HDDH)

Quản lý HDDH là một bộ phận cấu thành chủ yếu của toàn bộ hệ thống quản lý trong nhà trường. Quy định dạy học được hiểu theo một chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể trên lớp học. Quản lý HDDH được phân hóa thành hai quá trình cơ bản:

- Quản lý quá trình hoạt động dạy học trên lớp.
- Quản lý quá trình hoạt động dạy học ngoài giờ trên lớp.

Đặc trưng cơ bản của bậc dạy đại học là đào tạo chuyên sâu về lý thuyết thực hành. Trong khi đó ở bậc cao đẳng, nét đặc trưng cơ bản là đào tạo chuyên sâu về tay nghề thực hành.

1.2. Đặc điểm dạy học ngoại ngữ và dạy học tiếng Anh chuyên ngành

1.2.1. Hoạt động dạy học ngoại ngữ

1.2.1.1. Hoạt động dạy ngoại ngữ

Hoạt động giảng dạy ngoại ngữ là một quá trình phức tạp. Thuật ngữ "Hoạt động giảng dạy ngoại ngữ" (hay "Hoạt động dạy học ngoại ngữ") được dùng để chỉ một phương thức xã hội đặc thù của hoạt động tái tạo lại một ngoại ngữ cụ thể, bao gồm hoạt động dạy ngoại ngữ của người dạy và hoạt động học ngoại ngữ của người học. Hai hoạt động này có quan hệ chặt chẽ với nhau.

1.2.1.2. Hoạt động học ngoại ngữ

Học là lĩnh hội, là làm phát triển cho mình, học ngoại ngữ là lĩnh hội ngoại ngữ cần học, là làm phát triển ngoại ngữ đó ở mình (người học). Học ngoại ngữ không chỉ dừng lại ở sự hiểu (tích lũy tri thức của ngôn ngữ), mà

phải đạt đến khả năng thực hành, tức phải sử dụng được làm công cụ nhận thức (tiếp thu ngôn ngữ) và phương tiện giao tiếp (sản sinh ngôn ngữ).

1.2.2. Tiếng Anh chuyên ngành trong trường Cao Đẳng

1.2.2.1. Vai trò và đặc điểm của tiếng Anh chuyên ngành

Theo Robinson [3.tr.201], khái niệm về tiếng Anh chuyên ngành (TACN) dựa trên đặc điểm mang tính định hướng chung và bắt nguồn từ việc phân tích nhu cầu. Dudley, Tony et al. [2. tr.98] cho rằng, TACN tập trung vào ngôn ngữ, cụ thể về ngữ pháp, từ vựng, ngữ vựng và những kỹ năng học tập. Từ những định nghĩa trên, chúng ta có thể suy ra rằng, TACN có nội dung liên quan đến một lĩnh vực nào đó và có những nguyên tắc riêng của nó.

Những đặc điểm của tiếng Anh chuyên ngành

- Tính rõ ràng, chính xác
- Tính đặc thù văn hóa.
- Tính mục đích rõ rệt để thuyết phục đối phương làm theo ý mình; Từ những đặc điểm nêu trên, chúng ta có thể khẳng định rằng, TACN không phải là một loạt những sự kiện thực tế được truyền tải qua ngôn ngữ, mà nó có cấu trúc ngôn ngữ đặc biệt của nó. Nó có những đặc điểm khiến TACN khác so với tiếng Anh thông thường.

1.2.2.2. Mục tiêu môn học ngoại ngữ chuyên ngành

Học TACN không những giúp cho SV củng cố kiến thức chuyên ngành, mở rộng sự hiểu biết mà còn giúp họ trau dồi các kỹ năng nghiệp vụ.

1.2.2.3. Chương trình tiếng Anh chuyên ngành trong trường Cao Đẳng

Tiếng Anh chuyên ngành theo đúng nghĩa của thuật ngữ được dạy trong hai năm thứ 2 và năm thứ 3 tại các trường cao đẳng. Thời lượng môn học này ở các trường không phải là chuyên ngữ thường chiếm khoảng 15 đơn vị học trình. Trong quá trình học tập sinh viên phải nắm vững kỹ năng nghe, nói, đọc và viết theo chuyên ngành.

1.2.3.4. Nội dung của dạy học tiếng Anh chuyên ngành

Mỗi một ngành nghề khác nhau cũng sẽ có những thuật ngữ chuyên ngành tương ứng cho mỗi chuyên ngành đó. Nội dung giảng dạy ngoại ngữ chuyên ngành được thể hiện thông qua những bài khóa, những dạng bài tập, những tình huống ứng với thực tiễn,... được xây dựng dựa trên những từ, những cấu trúc bằng ngoại ngữ theo đặc trưng chuyên ngành và nội dung phải thực sự phù hợp và gắn với chuyên ngành của người học.

1.3. Nội dung quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành

Để quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành có hiệu quả, lãnh đạo nhà trường phải xác định rõ nội dung quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành.

- * Quản lý việc thực hiện mục tiêu, chương trình tiếng Anh chuyên ngành trong trường Cao Đẳng.
- * Quản lý hoạt động dạy tiếng Anh chuyên ngành của giảng viên.
- * Quản lý hoạt động học tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên.
- * Quản lý cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành.
- * Quản lý công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại trường.
- * Quản lý, điều phối các hoạt động của các tổ chức sư phạm trong nhà trường: sinh hoạt chuyên môn, dự giờ,...
- * Quản lý các hoạt động ngoài lớp: ngoại khóa, tự học, thực tập, tiếp cận các cơ sở sản xuất – dịch vụ có liên quan đến chương trình giảng dạy,...

1.3.1. Quản lý việc thực hiện mục tiêu, chương trình tiếng Anh chuyên ngành trong trường Cao Đẳng

Để xây dựng mục tiêu chuẩn và rõ ràng cho từng giai đoạn học tập và thực hiện đảm bảo mục tiêu, chúng ta cũng cần có công tác quản lý mục tiêu. Cụ thể như sau:

- Quản lý phương pháp triển khai xây dựng và thực thi mục tiêu
- Quản lý mục tiêu dạy học tiếng Anh chuyên ngành của nhà trường. -
- Quản lý thực hiện mục tiêu:

- Quản lý kiểm tra và hiệu chỉnh
- Quản lý công tác tổng kết và đánh giá

Tổ chức, chỉ đạo xây dựng chương trình đào tạo. Đây là công việc vô cùng quan trọng, nó là cơ sở, nền tảng cho hoạt động dạy học.

Phân công nhiệm vụ cho các khoa, tổ bộ môn biên soạn các bài giảng, giáo trình môn học.

- + Tổ chức hội thảo, đánh giá nội dung biên soạn.
- + Tổ chức nghiệm thu và ban hành nội bộ.

Quản lý việc thực hiện mục tiêu, chương trình tiếng Anh chuyên ngành có tầm quan trọng xuyên suốt quá trình quản lý hoạt động dạy học môn tiếng Anh chuyên ngành.

1.3.2. Quản lý hoạt động dạy tiếng Anh chuyên ngành của giảng viên trong trường Cao Đẳng

Quản lý hoạt động giảng dạy bao gồm một số nội dung quản lý cơ bản:

- Quản lý việc thực hiện chương trình giảng dạy (nội dung, tiến trình).
- Quản lý giờ lên lớp và việc vận dụng phương pháp, sử dụng phương tiện dạy học.
- Quản lý việc thực hiện quy chế kiểm tra, đánh giá chất lượng.
- Quản lý hồ sơ chuyên môn của các GV.

1.3.3. Quản lý hoạt động học tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên trong trường Cao Đẳng

- SV cần phải có động cơ đúng đắn trong việc học tập TACN. Việc xây dựng động cơ tích cực cho SV là nội dung cơ bản, rất quan trọng của công tác quản lý hoạt động học tiếng Anh chuyên ngành của SV.

- Tổ chức hướng dẫn SV học tập, tìm ra phương pháp học tập phù hợp với ngoại ngữ chuyên ngành, tìm ra hình thức rèn luyện kỹ năng đọc hiểu tài liệu chuyên ngành bằng tiếng Anh.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động đào tạo ngoại khóa.

- Quản lý việc phân tích đánh giá kết quả học tập của SV.

1.3.4. Quản lý cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành

- Quản lý kinh phí
- Quản lý trang thiết bị dạy học
- Quản lý nguồn vốn đầu tư, hỗ trợ của các đơn vị trong và ngoài nước.
- Quản lý tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý cơ sở vật chất và thiết bị đào tạo.

1.3.5. Quản lý công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại trường Cao Đẳng

- Quản lý hình thức thi
- Quản lý nội dung thi.

1.4. Những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại trường Cao Đẳng

1.4.1. Những yếu tố khách quan

Trình độ ngoại ngữ khi học sinh vào học hệ cao đẳng là không đồng đều, trình độ còn thấp.

- Cơ sở vật chất, giáo trình, tài liệu, giáo cụ trực quan, thực tế cơ sở,... còn nhiều hạn chế.

1.4.2. Những yếu tố chủ quan

- Người dạy tiếng Anh chuyên ngành không được đào tạo bài bản về chuyên ngành.
- Người học trình độ không đồng đều, lớp quá đông,
- Thiếu những nghiên cứu khoa học khắc phục khó khăn và nâng cao hiệu quả trong hoạt động giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành.

Tất cả những lý do trên đã phần nào hạn chế kết quả của hoạt động dạy và học tiếng Anh chuyên ngành trong cao trường cao đẳng.

Tiểu kết chương 1

Nội dung chương này, tác giả đã nghiên cứu và trình bày một số lý luận liên quan đến khái niệm và nội dung cơ bản của quản lý nói chung và quản lý hoạt động dạy và học tiếng Anh chuyên ngành trong các trường cao đẳng nói riêng.

CHƯƠNG 2

ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH KHÁCH SẠN-NHÀ HÀNG TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG DU LỊCH HÀ NỘI

2.1. Giới thiệu về Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội

Lịch sử hình thành và phát triển

- Tháng 02/2008 Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch có Quyết định số 735/QĐ- VHTTDL về việc chuyển Trường Cao đẳng Du lịch thuộc Tổng cục Du lịch về trực thuộc Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Về công tác đào tạo, Trường chịu sự quản lý của Bộ GD&ĐT và Tổng cục dạy nghề (Bộ Lao động Thương binh và Xã hội).

2.1.1. Vị trí chức năng, bộ máy nhà trường. Hệ thống cơ sở vật chất

2.1.1.1. Chức năng, cơ cấu tổ chức bộ máy

Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội (với tên giao dịch tiếng Anh: HA NOI TOURISM COLLEGE, viết tắt HTC) có chức năng, nhiệm vụ được ban hành theo Quyết định số 2846/QĐ- BVHTTDL ngày 26 tháng 06 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch như sau:

Chức năng

Trường có chức năng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ Cao đẳng, Cao đẳng nghề, Trung học chính quy và không chính quy và trình độ thấp hơn trong lĩnh vực du lịch và các lĩnh vực liên quan đến du lịch; tổ chức nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực hoạt động của Trường nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Nhiệm vụ

Tổ chức đào tạo theo mục tiêu, chương trình đào tạo các chuyên ngành, nghề về Du lịch được Bộ GD&ĐT, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Xây dựng chương trình đào tạo, nội dung đào tạo, kế hoạch giảng dạy và học tập cho các ngành đào tạo trên cơ sở chương trình khung của Bộ GD&ĐT, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Tiến hành NCKH; triển khai, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và kết quả nghiên cứu vào thực tiễn hoạt động của Trường.

Sơ đồ 2.1: Cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội

2.1.1.2. Hệ thống cơ sở vật chất

- Hệ thống phòng học
- Hệ thống trang thiết bị, phương tiện dạy học

2.1.2. Quy mô, chất lượng đào tạo

Trường đã mở rộng, lượng SV trung bình khoảng 6000 đến 6500 SV/năm và xu hướng sẽ ngày một tăng do nhu cầu nhân lực được đào tạo bài bản của Ngành đang đòi hỏi cấp thiết.

2.1.3. Khoa Ngoại Ngữ trường Cao Đẳng Du Lịch Hà Nội

2.1.3.1. Một vài nét về khoa ngoại ngữ Du lịch và đội ngũ cán bộ, giáo viên ngoại ngữ

- Đôi nét về đội ngũ cán bộ giáo viên của trường Cao Đẳng Du Lịch Hà Nội
- Đôi nét về đội ngũ cán bộ giáo viên khoa ngoại ngữ tại trường Cao Đẳng Du Lịch Hà Nội

+ Khoa ngoại ngữ Du lịch hiện có tổng số 34 cán bộ, GV được chia thành 3 tổ chuyên môn Anh văn, Trung văn, Pháp văn. Trong đó, 19 GV Anh văn, 07 GV Trung văn, 07 GV Pháp văn và 01 giáo vụ khoa kiêm giảng.

+ Về học hàm học vị hiện Khoa có 20 thạc sỹ, số GV còn lại đang theo học chương trình đào tạo thạc sỹ.

+ Có 2 GV đoạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi toàn quốc. Có 10 GV đoạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi thành phố.

2.1.3.2. Hoạt động đào tạo ngoại ngữ Du lịch

* Giảng dạy ngoại ngữ cơ bản trong hai học kỳ: I và II

* Giảng dạy ngoại ngữ chuyên ngành trong ba học kỳ: III, IV và V

2.1.4. Khoa QTKD Khách Sạn-Nhà hàng

2.1.4.1. Vị trí, chức năng

2.1.4.2. Nhiệm vụ và quyền hạn

2.1.4.3. Cơ cấu tổ chức

2.2. Thực trạng quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội

2.2.1. Thực trạng quản lý việc thực hiện mục tiêu, chương trình tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng trong trường Cao Đẳng Du lịch Hà Nội

2.2.1.1. Mục tiêu đào tạo tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng

* Mục tiêu chung

* Mục tiêu cụ thể

2.2.1.2. Chương trình tiếng Anh chuyên ngành quản trị KD khách sạn- nhà hàng trong trường Cao Đẳng Du lịch Hà Nội

Chương trình đào tạo cao đẳng của trường du lịch Hà Nội thể hiện rõ môn học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng chiếm 15 đơn vị học trình trong tổng 110 đơn vị học trình của khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp. trong 15 đơn vị học trình (225 tiết) đó có :

+ 109 tiết học lý thuyết

+ 54,5 tiết học thực hành

+ 54,5 tiết thảo luận

+ 7 tiết kiểm tra.

2.2.1.3. Quản lý thực hiện mục tiêu, chương trình đào tạo

2.2.2. Thực trạng quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành quản trị KD khách sạn - nhà hàng của giảng viên trong trường Cao Đẳng Du lịch Hà Nội

2.2.2.1. Thực trạng quản lý hình thức dạy học tiếng Anh chuyên ngành

- + Chỉ đạo và khuyến khích tổ bộ môn tiếng Anh xây dựng và triển khai kế hoạch giảng dạy chi tiết chuyên ngành tiếng Anh QTKD khách sạn - nhà hàng
- + Chỉ đạo các hoạt động cung ứng trang thiết bị cho một số phòng học, thư viện,...
- + Khuyến khích sinh viên đa dạng hóa hình thức học tập

2.2.2.2. Quản lý thực hiện phương pháp giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội

**** Bồi dưỡng nâng cao trình độ giảng viên***

Nhà trường đã tổ chức các lớp học sư phạm bậc 1 cho tất cả giảng viên tham gia giảng dạy (kể các giảng viên kiêm chức), lớp bồi dưỡng sư phạm bậc 2 đối với giảng viên dạy hệ cao đẳng, lớp nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên dạy cao đẳng nghề. Bên cạnh đó nhà trường cũng khuyến khích giảng viên học tập cao học,... có chính sách hỗ trợ về tài chính, giảm nghĩa vụ lên lớp với những trường hợp đang theo học.

- Khuyến khích, động viên và chỉ đạo các khoa tham gia nghiên cứu các đề tài chuyên ngành:

- Cử giảng viên có đủ khả năng tham dự các chương trình học tập huấn nghiệp vụ, các cuộc hội thảo chuyên đề ở nước ngoài.

- Quy định và chỉ đạo giúp đỡ những giảng viên thực hiện nghĩa vụ giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành thâm nhập thực tế tại các khách sạn – nhà hàng liên doanh.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý và giảng viên tham quan học tập tại các khu du lịch có uy tín trong và ngoài nước và đã có 2 trong số 19 GV tiếng Anh đã được đi học tập tại Luxembuorg.

** Phương pháp giảng dạy*

Đồ thị 2.1: Các PP áp dụng trong giờ dạy tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng

** Tổ chức hội giảng các cấp và dự giờ rút kinh nghiệm giảng dạy*

** Tổ chức tham gia các hoạt động khác*

** Quy định hồ sơ giảng dạy của giảng viên*

2.2.3. Quản lý hoạt động học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn – nhà hàng của sinh viên tại trường Cao Đẳng Du lịch Hà Nội

2.2.3.1. Thực trạng việc học tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên

Đồ thị 2.2: Thái độ, ý thức học tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên trong khoa QTKD khách sạn- nhà hàng

Bảng 2.4: Thời gian SV dành cho việc học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng

2.2.3.2. Thực trạng quản lý việc học tập tiếng Anh chuyên ngành của sinh viên Khoa QTKD khách sạn - nhà hàng

+ Sinh viên phải có đủ tối thiểu số bài kiểm tra theo quy định chung và được chi tiết rõ trong chương trình môn học.

+ Sinh viên phải đạt trong kỳ thi hết học phần môn học.

+ Sinh viên được nhận xét và đánh giá qua hoạt động tham gia các buổi học thực tế ở các khách sạn - nhà hàng quốc tế.

+ Sinh viên được rèn luyện trong môi trường làm việc thực tế trong thời gian đi thực tập tại các cơ sở thực tế.

+ Sinh viên được đánh giá qua các chương trình sự kiện trong và ngoài nước.

2.2.4. Quản lý cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành quản trị KD khách sạn - nhà hàng tại trường Cao Đẳng Du lịch Hà Nội

2.2.5. Quản lý kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành quản trị KD khách sạn- nhà hàng tại trường Cao Đẳng Du Lịch Hà Nội

Từ khóa 4 hệ cao đẳng (2004-2010) chính thức đưa môn tiếng Anh chuyên ngành vào thi tốt nghiệp đối với sinh viên khoa QTKD Khách sạn- nhà hàng.

Đề thi 2. 4: Tổng hợp kết quả thi tốt nghiệp môn tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn ở trường Cao đẳng du lịch Hà Nội.

Đề thi 2.5: Tổng hợp kết quả thi tốt nghiệp môn tiếng Anh chuyên ngành QTKD nhà hàng ở trường Cao đẳng du lịch Hà Nội

2.3. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành quản trị KD khách sạn- nhà hàng tại trường Cao Đẳng Du Lịch Hà Nội

2.3.1. Ưu điểm

- GV đã áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau trong giờ tiếng Anh chuyên ngành như: đóng vai, hoạt động nhóm, thảo luận, trực quan nghe nhìn,... vào kỳ học thứ 5, GV đã sử dụng 100% tiếng Anh khi lên lớp.

- Nhóm giảng viên đã thiết kế khá hoàn chỉnh giáo trình, chương trình môn học và bộ ngân hàng đề thi tốt nghiệp cho môn tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng năm 2010.

- Ngoài ra, để quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng tốt hơn, bộ môn đã kết hợp với các phòng ban khác như Phòng Đào tạo, Phòng tổ chức cán bộ, Phòng kiểm định chất lượng đưa ra những kế hoạch, biện pháp. Các hoạt động đào tạo được chỉ đạo và quản lý của các cán bộ quản lý đã thu được những kết quả đáng kể.

2.3.2. Tồn tại

- Chưa có hệ thống sách tiếng Anh chuyên ngành

- Giảng viên trong môn học không thường xuyên được hay vẫn còn ngại trao đổi kiến thức chuyên ngành với các chuyên gia.

- Thiếu sự gắn kết, trao đổi, chia sẻ thông tin giữa hai khoa: khoa QTKD khách sạn- nhà hàng và khoa Ngoại ngữ.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật tương đối đồng bộ, tuy nhiên còn thiếu về chất lượng và số lượng.

Nguyên nhân

- Thiếu giáo viên, lịch học thay đổi liên tục,
- Sĩ số lớp quá đông với các trình độ chênh lệch nhiều, nên tạo ra khoảng cách giữa các SV trong học tập.
- Chất lượng tuyển sinh đầu vào của trường còn nhiều hạn chế, khó khăn do điều kiện khách quan mang lại.
- Chế độ chính sách đối với giáo viên còn nhiều hạn chế.

Tiểu kết chương 2

Trong chương này tác giả đã cố gắng nghiên cứu và đánh giá thực trạng quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại khoa QTKD khách sạn - nhà hàng. Việc dạy học tiếng Anh chưa có liên hệ sâu sắc với phát triển và nâng cao kiến thức chuyên môn gắn liền thực tế bằng tiếng Anh. Đây là phần kết thúc chương 2 chuyển sang chương 3, ở đó, tác giả sẽ nghiên cứu biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội và đề xuất các biện pháp phù hợp để khắc phục chủ yếu những tồn tại đã xác định qua nghiên cứu thực trạng.

CHƯƠNG 3

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH QTKD KHÁCH SẠN - NHÀ HÀNG TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG DU LỊCH HÀ NỘI

3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội

3.1.1. Đảm bảo tính đồng bộ của các biện pháp

Khi xây dựng các biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng tại trường Cao đẳng Du Lịch Hà Nội phải đảm bảo tính đồng bộ, hỗ trợ lẫn nhau để từng bước nâng cao chất lượng dạy học.

3.1.2. Đảm bảo tính thực tiễn của các biện pháp

Các biện pháp phải thể hiện và cụ thể hóa chủ trương, đường lối giáo dục của Đảng, Nhà nước và phù hợp với các nguyên tắc giáo dục của ngành QTKD khách sạn- nhà hàng trong quá trình quản lý. Các biện pháp này phải giúp cải thiện thực tiễn của trường đối với môn học tiếng Anh chuyên ngành ở trường Cao đẳng Du Lịch Hà Nội.

- Thực tiễn về chuyên môn của đội ngũ giảng viên tiếng Anh chuyên ngành
- Thực tiễn về cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành
- Thực tiễn về nội dung chương trình, giáo trình giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành

Thực tiễn nhu cầu của xã hội và thị trường lao động đối với tiếng Anh chuyên ngành

3.1.3. Đảm bảo tính khả thi của biện pháp

Các biện pháp được đề xuất có khả năng áp dụng vào thực tiễn quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng tại trường Cao đẳng Du Lịch Hà Nội một cách thuận lợi.

3.2. Các nhóm biện pháp quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng tại trường Cao đẳng Du Lịch Hà Nội

3.2.1. Tổ chức đánh giá và phát triển chương trình tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng

Ý nghĩa của biện pháp

Tổ chức đánh giá và phát triển chương trình học tập là nhu cầu tất yếu trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường.

Nội dung các biện pháp

- Tổ chức việc rà soát lại các chương trình, nội dung giảng dạy để đánh giá thực trạng chương trình, nội dung giảng dạy của chuyên ngành
- Thu thập các chương trình đào tạo cùng chuyên ngành tiếng Anh QTKD khách sạn- nhà hàng từ cơ sở đào tạo trong và ngoài nước làm cơ sở để đối chiếu, so sánh với chương trình đang sử dụng, từ đó tìm ra những khiếm

khuyết, thiếu sót của chương trình để có cơ sở điều chỉnh nhằm tiếp cận mặt bằng chung của khu vực và quốc tế.

- Chỉ đạo các khoa đề xuất điều chỉnh các chương trình, nội dung giảng dạy cho phù hợp với yêu cầu thực tế của từng chuyên ngành.

3.2.2. Các biện pháp tăng cường quản lý hoạt động giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội *Ý nghĩa của biện pháp*

Quản lý hoạt động giảng dạy của đội ngũ cán bộ, giảng viên theo hướng tích cực góp phần nâng cao kỹ năng chủ động tiếp thu kiến thức hiểu biết, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên, nâng cao chất lượng đào tạo, củng cố thương hiệu của nhà trường.

Nội dung của biện pháp

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên
- Chỉ đạo hoạt động đổi mới phương pháp dạy học
- Quản lý kế hoạch giảng dạy
- Cải tiến nội dung giảng dạy
- Cải tiến hình thức đánh giá kết quả của hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành

3.2.2.1. Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên

Trên cơ sở mục đích, yêu cầu, nội dung và định hướng triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ giảng viên của nhà trường cần tiến hành các bước triển khai như sau:

- (1). Xác định đối tượng đào tạo;
- (2). Xác định nội dung đào tạo;
- (3). Xác định các nguồn lực;
- (4). Xác định các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng;
- (5). Xác định mục tiêu của khóa đào tạo;
- (6). Tuyển chọn người đi học (học viên);
- (7). Thời gian tổ chức khóa đào tạo;

- (8). Thiết kế chương trình khóa đào tạo;
- (9). Tài liệu, phương tiện dạy và học;
- (10). Lựa chọn cơ sở đào tạo, đối tượng giảng dạy (giảng viên);
- (11). Kinh phí cho các khóa học;
- (12). Đánh giá khóa học.

3.2.2.2. Chỉ đạo hoạt động đổi mới phương pháp dạy học

- Tăng cường nhận thức đối với các cấp lãnh đạo, quản lý và giảng viên về “Cải tiến phương pháp dạy học” và tính cấp thiết của nó.
- Tổ chức thường xuyên hơn nữa các lớp tập huấn cho giảng viên với từng kỹ năng cụ thể.
- Tổ chức các cuộc sinh hoạt chuyên đề.

3.2.2.3. Quản lý kế hoạch giảng dạy

Trách nhiệm quản lý kế hoạch giảng dạy của giảng viên chủ yếu thuộc về Phòng đào tạo và Bộ môn

- Kế hoạch thi, kiểm tra, trả bài,... phải được thể hiện rõ trong thời khóa biểu của mỗi lớp học và giảng viên giảng dạy lớp đó.
- Bố trí lịch học và hội trường học một cách khoa học hơn nữa để tránh hiện tượng bị trùng giảng đường và lịch giảng của giảng viên bị chồng chéo.
- Giảng viên phải lên lịch, kế hoạch giảng dạy môn học, được trưởng bộ môn, hay trưởng khoa duyệt giáo án trước khi giảng dạy.

3.2.2.4. Cải tiến nội dung giảng dạy

Kế hoạch thực hiện cải tiến nội dung giảng dạy như sau:

- Mở rộng các chủ điểm học trong giáo trình và bám sát với thực tiễn.
- Biên soạn lại nội dung giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành.
- Cần có sự hiệu đính của chuyên gia người nước ngoài về mặt ngữ pháp, các viết câu trong giáo trình tiếng Anh chuyên ngành.

3.2.2.5. Cải tiến hình thức đánh giá kết quả của hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành

Thường xuyên lấy ý kiến sinh viên về hiệu quả giảng dạy của giảng viên, cũng như đánh giá của giảng viên về hiệu quả học tập của sinh viên để có kết quả khách quan.

- Quản lý việc trả bài và chữa các bài kiểm tra thường xuyên hay định kỳ cho sinh viên

- Quản lý nội dung thi

- Quản lý phòng thi, trật tự thi đặc biệt là cử giảng viên hỏi thi. Nhà trường và Khoa nên tạo điều kiện thuận lợi để thi đủ 4 kỹ năng trong việc sử dụng tiếng Anh chuyên ngành.

- Quản lý nội dung và hình thức thi để giúp các em có hứng thú với kỳ thi. Kiểm tra cũng cần có nội dung đảm bảo mục đích và phương pháp thực hiện gây hứng thú để tạo hiệu quả cao nhất.

- Ngân hàng đề thi phải được cập nhật, không lạc hậu. sau mỗi kỳ thi các giảng viên cần đánh giá lại và có điều chỉnh (nếu cần) cho ngân hàng đề thi tốt hơn.

3.2.3. Các biện pháp tăng cường quản lý hoạt động học tiếng Anh chuyên ngành quản trị nhà hàng - khách sạn của sinh viên tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội Ý nghĩa của phương pháp

Quản lý đổi mới hoạt động học tập cho sinh viên, giúp cho sinh viên chủ động, tích cực và sáng tạo lĩnh hội tri thức, kinh nghiệm nghề nghiệp, năng động tiếp cận các doanh nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội nói chung và của ngành QTKD khách sạn- nhà hàng nói riêng.

Nội dung biện pháp

3.2.3.1. Xây dựng động cơ học cho sinh viên

- Nâng cao nhận thức cho sinh viên về tầm quan trọng của môn tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng

- Sử dụng kết quả học tập môn tiếng Anh chuyên ngành để giới thiệu cơ sở thực tập và việc làm tại các khách sạn liên doanh với nước ngoài.

- Tạo điều kiện cho sinh viên có tay nghề khá và kỹ năng tiếng Anh tham gia phục vụ các sự kiện lớn của đất nước, của ngành và của nhà trường.

Tuyển chọn những sinh viên có tay nghề cao và kỹ năng tiếng Anh tốt đi học tập nước ngoài theo các dự án tài trợ.

3.2.3.2. Quản lý hoạt động học tập trên lớp, thực tập tại các cơ sở

- Sắp xếp lớp học tiếng Anh có trình độ tương đối đồng đều với số lượng 20-25 sinh viên để đảm bảo luyện kỹ năng tiếng.

- Thông báo lịch học tập, sinh hoạt lớp, tiến độ từng kỳ.

- Xây dựng nề nếp, cách thức giảng dạy và học tập cho môn tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng.

- Tham gia, thực tập ở cơ sở thực tế là một trong những nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo của nhà trường. Đây được coi là hoạt động nổi bật của hệ đào tạo Cao đẳng. Để thực hiện có hiệu quả hoạt động này nhà trường cần tập trung chỉ đạo các vấn đề sau:

3.2.3.3. Quản lý hoạt động tự học

- Tạo điều kiện và hướng dẫn sinh viên cách vận dụng và chuyên hóa tri thức vào điều kiện thực tế trong từng tình huống nghề nghiệp cụ thể.

- Chỉ dẫn cho sinh viên cách chọn tài liệu, trang web, tập hợp nội dung, hệ thống các kiến thức hiểu biết, kỹ năng thực hành và đặc trưng riêng của ngành nghề.

- Gợi ý, hướng dẫn và khuyến khích sinh viên tham khảo các cách học và tìm ra phương pháp tự học có hiệu quả.

- Giảng viên giao bài tập về nhà có chỉ dẫn cụ thể và các tài liệu bổ trợ, buổi học sau đó phải kiểm tra lại những bài tập đã giao.

- Trong quá trình giảng dạy giảng viên chủ động đổi mới phương pháp dạy học

- Khuyến khích sinh viên tham gia vào hoặc tự tổ chức các câu lạc bộ tiếng Anh theo chuyên ngành.

3.2.4. Các biện pháp tăng cường quản lý các hoạt động hỗ trợ cho hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội

Ý nghĩa của biện pháp

Quản lý và tạo dựng các điều kiện hỗ trợ giảng dạy, học tập phù hợp với nhu cầu dạy học làm cho hoạt động dạy học thuận lợi hơn, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

Nội dung biện pháp

3.2.4.1. Tăng cường cơ sở vật chất cho quá trình giảng dạy

- Chỉ đạo cải tạo các phòng thực hành hiện có, xây dựng thêm một số phòng thực hành mới.

- Đầu tư mua sắm bổ sung trang thiết bị, dụng cụ giảng dạy chuyên ngành phù hợp với yêu cầu thực tế của từng chuyên ngành ngoại ngữ và chuyên ngành khách sạn- nhà hàng.

- Trang bị cho mỗi khoa một máy photo để thực hiện việc in đề thi được đảm bảo bí mật.

- Huy động các nguồn hỗ trợ cho nhà trường các tư liệu, thiết bị mới, trang bị thêm cho thư viện và phòng thực hành thông qua các mối quan hệ.

3.2.4.2. Quản lý và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

- Chỉ đạo xây dựng nội quy sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, phương tiện và đồ dùng dạy học.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng trang thiết bị dạy học

- Xây dựng hệ thống bài giảng điện tử cho việc giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ kiểm tra, kiểm kê, bảo hành, bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị nhằm hạn chế thất thoát, lãng phí.

3.2.4.3. Chăm lo đời sống cán bộ, giảng viên, công nhân viên phục vụ giảng dạy

- Sắp xếp việc chuẩn bị thiết bị giảng dạy cho hợp lý.

- Chỉ đạo Phòng Tổ chức cán bộ kết hợp với Phòng tài chính kế toán đảm bảo chế độ đãi ngộ giảng viên theo quy định, bồi dưỡng thích đáng cho giảng viên làm thêm giờ, thêm buổi, ngày nghỉ.

- Chỉ đạo công đoàn trường chăm lo việc nghỉ ngơi của giảng viên trong hè
- Chăm lo đời sống cho giảng viên là việc làm hết sức cần thiết làm cho họ phấn khởi, yên tâm công tác, sự gắn bó với trường với nghề. Hoạt động này đòi hỏi có sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo nhà trường, sự đóng góp của các phòng ban chuyên môn và đặc biệt là sự quan tâm đặc biệt của công đoàn nhà trường.

3.2.4.4. *Quản lý các hoạt động hỗ trợ cho giảng dạy, học tập và thường xuyên tổ chức đánh giá định kỳ để điều chỉnh*

- Chỉ đạo hai khoa ngoại ngữ và khoa QTKD khách sạn- nhà hàng thành lập câu lạc bộ tiếng Anh QTKD khách sạn- nhà hàng.
- Chỉ đạo sinh viên học tập và tham quan ngoại khóa. Cần có hướng dẫn và cam kết thực tế sinh viên thực tập làm những việc gì trong thời gian thực tập.
- Tổ chức các hoạt động giảng dạy tại cơ sở kinh doanh trong ngành kinh doanh khách sạn - nhà hàng
- Tổ chức hội thi tiếng Anh chuyên ngành cho sinh viên, hội giảng tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn - nhà hàng các cấp cho giảng viên nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho thầy và trò.

Những năm qua nhà trường đã tham gia và đã tổ chức nhiều cuộc thi tay nghề trong nước, trong khu vực.

Chỉ đạo kế hoạch cải tạo, tu sửa khu sảnh, các phòng học thực hành, cử người chăm sóc chu đáo cho các công trình.

3.3. Thăm dò tính cấp thiết, tính khả thi và tính hiệu quả của các biện pháp

Bảng 3.1: Kết quả đánh giá về tính cấp thiết của các biện pháp

Bảng 3.2: Kết quả đánh giá về tính khả thi của các biện pháp

- Kết quả điều tra cho thấy khoảng 85% số người được hỏi ý kiến cho rằng các biện pháp đưa ra có tính khả thi.

Tiểu kết chương 3

Trong chương ba, tôi đã trình bày các nguyên tắc quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng và nghiên cứu đề xuất hệ thống các nhóm biện pháp quản lý Qua kết quả tổng hợp bảng 3.1 và bảng

3.2 cho thấy các biện pháp tác giả đã đề xuất cũng là mong muốn của nhiều giảng viên và các cán bộ quản lý trong ngành QTKD khách sạn- nhà hàng nhằm nâng cao chất lượng hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội.

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Từ những cơ sở lý luận về quản lý, quản lý giáo dục, quản lý nhà trường cao đẳng cho thấy hoạt động giảng dạy môn tiếng Anh chuyên ngành nói chung và tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng có vai trò rất quan trọng trong tình hình chung của ngành.

Những kết quả nghiên cứu của đề tài có thể được tóm tắt như sau:

- 1) Đã đạt được mục đích nghiên cứu mà đề tài đã đặt ra thông qua việc thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả bốn nhiệm vụ của đề tài:
- 2) Kết quả đạt được của đề tài nghiên cứu chính là những nội dung đặt ra trong mục đích nghiên cứu. Tác giả đã đề xuất bốn nhóm biện pháp có tính khả thi và cần thiết trong quản lý nâng cao chất lượng hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành tại trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội:

- * Tổ chức đánh giá và phát triển chương trình tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng
- * Các biện pháp tăng cường quản lý các hoạt động hỗ trợ cho hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà
- * Các biện pháp tăng cường quản lý các hoạt động hỗ trợ cho hoạt động học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn-nhà hàng
- * Các biện pháp tăng cường quản lý các hoạt động hỗ trợ cho hoạt động dạy học tiếng Anh chuyên ngành QTKD khách sạn- nhà hàng

Với những kết quả thu được, luận văn đã hoàn thành các nhiệm vụ đặt ra trong nghiên cứu đề tài.

2. Khuyến nghị